

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 19 - 01- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 230/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST - HS ngày 22/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Bảo D** (tên gọi khác: T), sinh năm: 1992, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 76A đường Hoàng Văn Thụ, Phường Đ, thành phố: Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện tại: Số A45 Mạc Đĩnh Chi, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đường Hoàng Văn Thụ, Phường Đ, thành phố: Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng ; trình độ học vấn: 11/12; nghề ngH: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; con ông: Huỳnh Văn D, sinh năm: 1957 (đã chết) và bà: Võ Thị Bích H, sinh năm:1957; vợ : Không nhớ họ tên (chưa đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/12/2009, Công an thành phố Đ xử phạt Huỳnh Bảo D 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Trần Quốc B, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 31/1 đường Ngô Văn Sở, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người chứng kiến:* Bà Hà Thị Hồng H, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 50 đường Ngô Văn Sở, Phường H, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; bà H và anh B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Bảo D sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017, loại ma túy D sử dụng là ma túy đá. Chiều ngày 26/8/2020, D đến khu vực đường Đào D Từ, Phường D, thành phố Đ gặp một người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) và mua 02 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, D đến phòng trọ của Trần Quốc B thuê tại số 39/1 Ngô Văn Sở, Phường H, thành phố Đ. Tại đây, D lấy 01 gói ma túy đá ra và rủ B cùng sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi D và bảo đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an Phường H, thành phố Đ đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy còn lại trong ống thủy tinh. Tiếp tục kiểm tra Cơ quan công an còn phát hiện Huỳnh Bảo D còn cất giữ 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy trong túi áo phía trước bên phải D đang mặc trên người. D khai nhận đó là ma túy D mua về để sử dụng (BL 36-39; 48-59, 65-74)

Vật chứng được thu giữ:

- 01 ống thủy tinh màu trắng được uốn cong, một đầu có dạng bầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ; 01 bình nhựa có nắp màu hồng có gắn ống hút;

- 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen dạng phím bấm và 01 điện thoại di động hiệu OPPO (BL36-41);

Tại Bản kết luận giám định số 1521/GĐ-PC09 ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong bầu tròn của ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1079g (không thấy một không bảy chín gam) loại Methemphetamin.

- Mẫu tinh thể đựng một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1636g (không phải một sáu ba sáu gam) loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Huỳnh Bảo D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Huỳnh Bảo D khai nhận, bị cáo sử dụng ma túy đá từ năm 2017. Ngày 26/8/2020, D có mua 02 gói ma túy đá của một người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000đ (*năm trăm ngàn đồng*) mang về nhà trọ của Trần Quốc B tại số 39/1 đường Ngô Văn Sở, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để cùng B sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng, ngày thì bị Công an kiểm tra, phát hiện D cất giữ 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy trong túi áo phía trước bên phải D đang mặc như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Bảo D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Bảo D từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được (đã được niêm phong sau giám định) 01 ống thủy tinh màu trắng được uốn cong, một đầu có dạng bầu và 01 bình nhựa nắp màu hồng, gắn ống nhựa. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA của bị cáo không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cũng như việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Bảo D:* là đối tượng sử dụng ma túy, ngày 26/8/2020, D đã mua 02 gói ma túy đá với giá 500.000đ (*năm trăm ngàn đồng*) của một đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại đường Đào D Từ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng mang đến phòng ở trọ của Trần Quốc B và lấy 01 gói sử dụng, còn 01 gói D cất giữ trong túi áo phía trước bên phải D đang mặc với mục đích để sử dụng dần, thì bị Công an Phường H, thành phố Đ tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 1521/GĐ-PC09 ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo D có khối lượng 0,2715g (không phẩy hai bảy một năm gam) loại Methemphetamin.

[3] Xét thấy, bị cáo Huỳnh Bảo D là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Huỳnh Bảo D không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Huỳnh Bảo D phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (*một*) ống thủy tinh màu trắng được uốn cong, một đầu có dạng bầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng được hàn kín. Qua giám định xác định là chất ma túy loại Methamphetamine (đã được niêm phong sau giám định) xét thấy đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01(*một*) bình gắn ống thủy tinh, là dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bình nhựa có nắp màu hồng có gắn ống hút, là dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01(*một*) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen dạng phím bấm và 01

điện thoại di động hiệu OPPO là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cũng như việc giải quyết vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Bảo D khai nhận, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ đã thu giữ và trả lại 700.000đ (*bảy trăm ngàn đồng*) và 01 thẻ ATM mang tên Huỳnh Bảo D, bị cáo không có ý kiến, thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét giải quyết.

[6] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên H là người bán ma túy cho Huỳnh Bảo D, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Bảo D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Bảo D 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

2.1.1. 01(*một*) phong bì số 1521/2020/PC09. Mặt trước phong bì ghi: Huỳnh Bảo D (1992); HKTT: 76A Hoàng Văn Thụ, P5, Đà Lạt. QĐTC: 328; 27/8/2020. Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Hoàng Thị Thanh Hà, Võ Như Thuận; Trần Đình Huy và đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

2.1.2. 01(*một*) bình nhựa nắp màu hồng, gắn ống nhựa

2.2. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Bảo D 01(*một*) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen dạng phím bấm và 01 (*một*) điện thoại di động hiệu OPPO.

(*Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 10/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Bảo D phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Công an tp. Đ;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đ;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

